

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc

Thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc (gọi tắt là Chỉ thị số 28/CT-TTg). Ý kiến đề xuất của Ban Dân tộc tại Công văn số 462/BDT-KHNV ngày 03/11/2014, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Nhiệm vụ chung:

1. Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện; nâng cao trách nhiệm và tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác dân tộc.

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, cụ thể hóa những quan điểm thành cơ chế, chính sách cụ thể. Xây dựng cơ chế điều phối, phối hợp giữa Ban Dân tộc với các Sở, ban, ngành liên quan, các địa phương trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách dân tộc.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách, chương trình, dự án ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015; ưu tiên đảm bảo nguồn lực để thực hiện các chính sách dân tộc trong năm 2014, 2015. Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trong vùng dân tộc thiểu số, nhất là vùng đặc biệt khó khăn.

4. Tập trung rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh đến năm 2015; đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chương trình, dự án phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và khả năng cân đối nguồn lực, bảo đảm tính khả thi, tránh chồng chéo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng phát triển nhanh và bền vững. Xây dựng các đề án, chính sách theo các mục tiêu cơ bản, dài hạn, ổn định và giảm đầu mối quản lý; tập trung ưu tiên các lĩnh vực: Phát triển cơ sở hạ tầng, giáo dục, y tế, đào tạo nghề và phát triển nguồn nhân lực, chuyển giao khoa học công nghệ, hỗ trợ tín dụng, phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; khuyến khích thu hút đầu tư vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Hạn chế dần các chính sách hỗ trợ cho không, chuyển mạnh sang cơ chế ưu đãi, hỗ trợ các yếu tố đầu vào phục vụ sản xuất, khuyến khích đồng bào dân tộc vươn lên xóa đói giảm nghèo.

5. Việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc, vùng đặc biệt khó khăn phải phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương để đảm bảo nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc trong thời gian tới.

II. Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, Ban, Ngành của tỉnh:

1. Ban Dân tộc:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn trong tỉnh phát triển các sản phẩm chủ lực có lợi thế gắn với chè biển và tiêu thụ sản phẩm của từng địa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ có điều kiện với cơ chế ưu đãi, khuyến khích đồng bào dân tộc tự lực vươn lên xóa đói giảm nghèo để từng bước thay thế các chính sách hỗ trợ trực tiếp và cho không.

- Theo dõi cụ thể, toàn diện việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn và đề xuất giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

2. Sở Giao thông vận tải:

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn, cầu treo dân sinh vùng dân tộc thiểu số để đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân (theo đề xuất của UBND các huyện là 54 cầu treo trên địa bàn tỉnh).

3. Sở Công thương:

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống điện cho vùng dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo cung cấp điện cho nhu cầu phụ tải trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 – 2020, phấn đấu đạt tiêu chí số 4 – điện nông thôn theo Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới.

- Chú trọng các vùng di dân tái định cư các công trình thủy điện; tập trung phát triển công nghiệp, thương mại khu vực nông thôn.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù, ưu tiên đầu tư, hỗ trợ bảo tồn phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, trong đó chú trọng các dân tộc rất ít người, có nguy cơ bị mai một bản sắc văn hóa; quy hoạch, bảo tồn phát triển làng văn hóa gắn với du lịch, ưu tiên xây dựng, phát triển các loại hình du lịch có sự tham gia của cộng đồng các dân tộc thiểu số, đồng thời hỗ trợ, bảo vệ giữ gìn môi trường tự nhiên, môi trường văn hóa.

- Chỉ đạo các địa phương nâng cao chất lượng hoạt động các công trình văn hóa đã đầu tư ở cơ sở; tăng cường các hình thức, nội dung hoạt động giao lưu văn hóa, bài trừ các tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn minh” , xây dựng nếp sống văn minh trong vùng dân tộc

phù hợp với đặc thù từng địa phương.

- Đầu tư xây dựng các công trình nhà văn hóa xã, khu thể thao huyện và hỗ trợ các hoạt động thể dục thể thao ở vùng dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục đổi mới quan điểm, nhận thức và các giải pháp thực hiện xã hội hóa lĩnh vực Văn hóa, Thể thao.

5. Sở Xây dựng:

Khi có Quyết định của Chính phủ về tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, ưu tiên cho đối tượng hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng quy hoạch thôn, bản vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Sở Nội vụ:

- Tăng cường công tác đào tạo, quy hoạch, sử dụng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị theo đúng quy định.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách ưu đãi trong việc đào tạo, quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số ở các Sở, ngành, các địa phương, nhất là đối với cán bộ nữ người dân tộc thiểu số và các dân tộc hiện có ít cán bộ.

7. Công an tỉnh:

Tăng cường các biện pháp giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chống phá sự nghiệp phát triển đất nước; đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, công tác vận động và phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong vùng dân tộc thiểu số để giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông; tăng cường chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố làm tốt công tác tuyên truyền trong vùng đồng bào dân tộc, chú trọng các chương trình bằng tiếng dân tộc.

- Đẩy mạnh công tác đưa thông tin về cơ sở nhất là vùng dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới giai đoạn 2011 – 2015.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với Ban Dân tộc và các Sở, ngành liên quan quy hoạch và bố trí đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số thiều đất.

- Tăng cường công tác quản lý khai thác khoáng sản ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, không cấp phép đổi với các hoạt động, dự án gây ảnh hưởng tiêu cực tới đời sống đồng bào dân tộc thiểu số và môi trường sinh thái.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, đẩy mạnh công tác xóa mù chữ trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức mở các lớp đào tạo bồi dưỡng cấp chứng chỉ dạy học tiếng dân tộc Jrai, Bahnar cho giáo viên tham gia dạy học vùng dân tộc Jrai và Bahnar theo quy định; tiếp tục liên kết đào tạo không chính quy: đào tạo từ xa, hệ vừa học vừa làm; bồi dưỡng chuyên đề đáp ứng yêu cầu người học; bồi dưỡng chuyên đề ngắn hạn; bồi dưỡng đào tạo cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả loại hình trường bán trú, công tác dạy học tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số; chính sách học liên thông giữa hệ nội trú bậc Trung học cơ sở với hệ nội trú bậc Trung học phổ thông, trường dạy nghề, cao đẳng; mở rộng loại hình dự bị đại học; chính sách đặc thù đối với học sinh, sinh viên là con em đồng bào các dân tộc thiểu số rất ít người.

- Tăng cường chỉ đạo, theo dõi việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2011-2020”, Đề án “xóa mù chữ đến năm 2020” và Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ và cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Y tế:

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất bổ sung chính sách đào tạo nguồn nhân lực y tế cho vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn theo chế độ cử tuyển; thực hiện chính sách đặc thù đối với cô đỡ thôn, bản.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất và cung cấp trang thiết bị cho các cơ sở y tế từ tuyến xã đến phòng khám đa khoa khu vực và bệnh viện huyện.

- Triển khai thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho hộ nghèo người dân tộc thiểu số vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo vùng khó khăn, nhất là các hộ dân tộc thiểu số rất ít người đi khám, chữa bệnh. Xây dựng chính sách hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng khó khăn sinh con đúng chính sách dân số.

12. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh:

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội; giúp dân xóa đói giảm nghèo, chú trọng đầu tư xây dựng các khu kinh tế quốc phòng, đảm bảo an ninh biên giới, giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, nhất là các địa bàn chiến lược, trọng điểm, khu vực biên giới.

13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất

ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo, dạy nghề cho các địa phương vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh các hình thức huy động nguồn lực từ cộng đồng, doanh nghiệp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Tham mưu, đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó ưu tiên các đối tượng người nghèo, người dân tộc thiểu số thuộc các xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất xây dựng chính sách ổn định dân cư, giải quyết vấn đề dân du canh, du cư, tái định cư, hậu tái định cư. Hướng dẫn lồng ghép công tác xóa đói giảm nghèo, phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu ở các vùng khó khăn để ổn định dân cư, đồng thời chủ động kế hoạch hậu tái định cư các vùng mà người dân đến.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn để xây dựng các công trình nước sinh hoạt cho vùng dân tộc thiểu số.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thu hồi phần diện tích đất không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả của các công ty nông, lâm nghiệp, giao lại cho các địa phương quản lý sử dụng theo quy hoạch, trong đó ưu tiên giải quyết cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất.

- Tham mưu xây dựng cơ chế hỗ trợ đồng bộ về giống cây, con, chi phí chuồng trại, vốn và các vật tư khác; chú trọng phát triển mô hình sản xuất, kinh doanh, chế biến tiêu thụ sản phẩm có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện từng vùng.

15. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham gia đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển sản xuất, chế biến gắn với quy hoạch dân cư và quy hoạch kết cấu hạ tầng kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế vùng dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện và đề xuất cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; tổng hợp và đề xuất nhu cầu kế hoạch vốn đầu tư trung hạn các chương trình, dự án giai đoạn 2016-2020.

- Tham gia xây dựng tiêu chí phân bổ nguồn lực trên cơ sở lượng hóa các yếu tố đặc thù của vùng dân tộc thiểu số; đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ đầu tư đặc thù cho vùng dân tộc, cho đối tượng là người dân tộc thiểu số. Xây dựng các giải pháp cần thiết để tạo điều kiện cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển;

- Lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển với các nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án, chương trình MTQG đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số, các xã đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư và vận động nguồn vốn của các tổ chức quốc tế, vốn ODA đầu tư vào các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc để phát triển kinh tế – xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao mức sống cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

16. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư ưu tiên cân đối các nguồn lực cho thực hiện các chính sách dân tộc.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn vốn đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

17. Ngân hàng Nhà nước tỉnh:

Tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tín dụng cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn để phát triển sản xuất.

18. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai đồng bộ và lồng ghép các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn đến năm 2015. Trên cơ sở thực tế của địa phương đề xuất sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện cơ chế, chính sách, chương trình, dự án đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 – 2020.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc. Nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội tại cơ sở trong việc triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trên địa bàn.

- Củng cố hệ thống chính trị cơ sở, khắc phục tình trạng thôn, bản không có đảng viên.

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ban Dân tộc chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đôn đốc, kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ, kịp thời đề xuất, bổ sung những nội dung, nhiệm vụ cụ thể theo quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể căn cứ các nhiệm vụ cụ thể đã được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm hiệu quả và phù hợp với thực tế.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo phân cấp quản lý, có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg trên địa bàn có hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Gia Lai.//

Noi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpă Thuyên